

Số: 555/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 01 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 464/2021/HNST ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thủy T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1991

Địa chỉ thường trú: phường N, thành phố T1, tỉnh T1.

Địa chỉ liên hệ: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Bà Nguyễn Thủy T và ông Nguyễn Xuân Q cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà T có địa chỉ tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 19/11/2020 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì bà Nguyễn Thủy T và ông Nguyễn Xuân Q là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của bà T và ông Q thì quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, nhiều lần cố gắng hòa giải nhưng không được. Hai bên sống ly thân từ tháng 7/2021 đến nay. Nay cảm thấy không thể hàn gắn được nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên được công nhận.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đình Q1, sinh ngày 14/5/2021. Hai bên thống nhất thỏa thuận con chung sẽ do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy trẻ Q1 còn rất nhỏ, cần sự chăm sóc của

mẹ, hai bên tự nguyện thỏa thuận, không trái quy định của pháp luật nên được công nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Thủy T và ông Nguyễn Xuân Q mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$ .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Bà Nguyễn Thủy T và ông Nguyễn Xuân Q** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đình Q1, sinh ngày 14/5/2021. cho bà Nguyễn Thủy T được trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Xuân Q do bà Nguyễn Thủy T không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Nguyễn Xuân Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do **bà Nguyễn Thủy T và ông Nguyễn Xuân Q** mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$ , được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số **AA/2021/0030452** ngày **01/11/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### THẨM PHÁN

#### Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND **Phường X, Q. Y;**
- Lưu hồ sơ.

**Trương Lê Diễm Thúy**